

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 08-7-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Văn Thị Vẹn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Mạc Hoàng Nhủ

Bà Trần Thị Hoài Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Tô Thị G, sinh năm 1994 (có mặt).

HKTT: Ấp C, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã A, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Anh Trần Chi L, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp C, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 08/02/2022 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, chị Tô Thị G trình bày: Năm 2014 chị và anh Trần Chi L chung sống với nhau như vợ chồng, ngày 06/01/2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống xảy ra

mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, do anh L đam mê chơi game, thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn và không chăm lo cho vợ con. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, chị và anh L đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 04 tháng 11 năm 2021 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Trần Chi L.

Về con chung, có 01 người tên là Trần Gia B (giới tính nam), sinh ngày 25/6/2016, hiện do chị đang nuôi dưỡng. Nay chị yêu cầu giao con cho chị tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 18/5/2022 của Tòa án, anh Trần Chi L trình bày: Thời gian anh và chị Tô Thị G kết hôn, thời gian đăng ký kết hôn, thời gian không còn chung sống với nhau như vợ chồng và mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị G trình bày. Nay anh còn tình cảm dành cho chị G nên không đồng ý ly hôn với chị Tô Thị G. Về con chung đúng như chị G trình bày, nay anh đồng ý giao con cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Tô Thị G ly hôn anh Trần Chi L. Về con chung, giao con là Trần Gia B (giới tính nam), sinh ngày 25/6/2016 cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, anh Trần Chi L không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Tô Thị G khởi kiện anh Trần Chi L yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con chung nên đây là quan hệ tranh chấp về “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, bị đơn anh Trần Chi L cư trú tại ấp C, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Trần Chi L được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Trần Chi L là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân, chị Tô Thị G và anh Trần Chi L kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân giữa chị Tô Thị G và anh Trần Chi L được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị Tô Thị G xác định cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn vì vậy yêu cầu ly hôn anh Trần Chi L. Anh Trần Chi L xác định còn tình cảm với chị Tô Thị G nên không đồng ý ly hôn. Xét thấy, chị G và anh L đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 11 năm 2021 đến nay mà không thể hàn gắn được, nay chị G cương quyết ly hôn, không đồng ý tiếp tục chung sống với anh Trần Chi L, như vậy quan hệ hôn nhân của chị Tô Thị G và anh Trần Chi L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ đó, chấp nhận cho chị Tô Thị G ly hôn anh Trần Chi L là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, chị Tô Thị G và anh Trần Chi L xác định có một người con chung là Trần Gia B, sinh ngày 25/6/2016 và thống nhất giao con cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc thỏa thuận nuôi con và thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con giữa chị Tô Thị G và anh Trần Chi L là phù hợp, không trái quy định pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[5] Chị Tô Thị G và anh Trần Chi L xác định tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Tô Thị G phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân, chấp nhận cho chị Tô Thị G ly hôn anh Trần Chi L.

2. Về con chung: Giao con là Trần Gia B (giới tính nam), sinh ngày 25/6/2016 cho chị Tô Thị G trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Chi L không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Chi L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Chị Tô Thị G chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0017668 ngày 10 tháng 3 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy chị Tô Thị G không còn phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Tô Thị G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Chi L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã H,
- huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Thị Vẹn**



